

Số: /BC-UBND

Phường Đắk Bla, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thi hành Luật Nuôi con nuôi (Tính từ ngày 01/01/2011 đến 31/7/2025)

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện công văn số 379/STP-HCTP&BTTP ngày 19/8/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi về báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Luật Nuôi con nuôi. UBND phường Đắk Bla báo cáo tổng kết thi hành Luật Nuôi con nuôi như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, phường Đắk Bla (trên cơ sở sáp nhập của phường Nguyễn Trãi(cũ), phường Trần Hưng Đạo(cũ) và phường Lê Lợi(cũ), phường Đắk Bla nằm ở phía Tây Quảng Ngãi, phía Bắc giáp phường Kon Tum và Ngọc Bay, phía Nam và phía Đông giáp xã Đắk Rơ Wa, phía Tây giáp xã Ia Chim. Với tổng diện tích tự nhiên là 14,99 km² có 17 tổ dân phố. Dân số toàn phường khoảng 21.816 người, trong đó 1.899 người dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ 8,7%.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN LUẬT NUÔI CON NUÔI

Công tác xây dựng kế hoạch triển khai, ban hành văn bản chỉ đạo, đơn đốc, hướng dẫn thực hiện Luật Nuôi con nuôi.

Thực hiện các văn bản của cấp trên, UBND phường Đắk Bla đã bám sát các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố, tỉnh để triển khai thực hiện đăng ký nuôi con nuôi theo quy định tại Luật Nuôi con nuôi trên địa bàn phường.

Công tác truyền truyền, phổ biến Luật Nuôi con nuôi và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Trong những năm qua, UBND phường đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Luật Nuôi con nuôi và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại 17/17 tổ dân phố. Chỉ đạo bộ phận chuyên môn tiến hành rà soát các trường hợp nuôi con nuôi và nuôi con nuôi thực tế phát sinh tại địa bàn; phối hợp với các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, vận động các trường hợp nuôi con nuôi trên địa bàn đăng ký nuôi con nuôi theo quy định, triển khai và thực hiện đầy đủ các kế hoạch của UBND

tính bằng nhiều hình thức và nội dung phù hợp như: Phổ biến thông qua các hội nghị tại tổ dân phố, trên hệ thống loa truyền thanh của phường.

Công tác tham gia tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết việc Nuôi con nuôi theo quy định của Luật nuôi con nuôi.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC QUẢ THI HÀNH LUẬT NUÔI CON NUÔI

1. Về công tác nuôi con nuôi trong nước

1.1. Những kết quả đạt được

Việc đăng ký nuôi con nuôi trong nước được thực hiện theo đúng quy định của Luật nuôi con nuôi và Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 20/9/2013 ngày của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao nhận thức pháp luật về nuôi con nuôi và tăng cường các biện pháp bảo đảm thực thi Công ước La Hay, Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 19/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi trong tình hình mới. Từ ngày 01/01/2011 đến ngày 31/7/2025 UBND phường đã tiếp nhận và giải quyết 01 trường đăng ký nuôi con nuôi trong nước.

* Về kết quả đăng ký nuôi con nuôi:

Tổng số trẻ em bị bỏ rơi trên địa bàn: không có.

Tổng số các trường hợp nuôi con nuôi đã được đăng ký: 01 trường hợp tại UBND phường Đắk Bla (phường Nguyễn Trãi(cũ): 0 trường hợp; phường Trần Hưng Đạo(cũ): 0 trường hợp và phường Lê Lợi(cũ): 01 Trường hợp).

* Về kết quả nuôi con nuôi thực tế: 01 trường hợp .

* Về số lượng nuôi con nuôi ở các nhà chùa/cơ sở tôn giáo khác: Không.

* Các trường hợp hủy/thu hồi Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi, chấm dứt việc nuôi con nuôi tại phường: Không.

1.2. Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đăng ký nuôi con nuôi, công tác lưu trữ hồ sơ nuôi con nuôi.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đăng ký nuôi con nuôi đi vào hoạt động đã giúp đơn giản hóa thủ tục hành chính, khắc phục được cách làm thủ công, quản lý, tra cứu, tổng hợp các thông tin công dân và các hoạt động liên quan đến hộ tịch của công dân một cách chính xác và nhanh chóng, rút gọn thời gian giải quyết công việc, tăng cường quản lý nhà nước về hộ tịch tại phường, lưu trữ số và hồ sơ nuôi con nuôi tại phường được đảm bảo.

2. Phối hợp trong việc giải quyết nuôi con nuôi

Trong công tác nuôi con nuôi khi người dân để làm thủ tục đăng ký nuôi con nuôi, UBND phường chỉ đạo bộ phận chuyên môn phối hợp với các ban ngành đoàn thể phường xuống tổ dân phố xác minh nguồn gốc gia đình trẻ, nhân thân gia đình người nhận nuôi trẻ, sau đó hướng dẫn các thủ tục cần thiết để thực hiện việc đăng ký nuôi con nuôi.

3. Công tác kiểm tra, thanh tra giải quyết việc nuôi con nuôi

Về công tác kiểm tra giải quyết việc nuôi con nuôi đã tự thực hiện kiểm tra tại phường và phòng Tư pháp thành phố thường xuyên kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra tài liệu hồ sơ sổ sách việc đăng ký nuôi con nuôi lưu tại phường.

Công tác xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến nuôi con nuôi trên địa bàn phường không có trường hợp nào.

IV. NHỮNG KHÓ, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Việc lập hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi

Theo quy định của Luật Nuôi con nuôi, hồ sơ của người nhận nuôi con nuôi phải có phiếu lý lịch tư pháp và giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện trở lên cấp. Việc thực hiện quy định này trên thực tế còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là ở những vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, người dân thường có tâm lý e ngại khi đi làm thủ tục xin cấp Phiếu lý lịch tư pháp và đi khám sức khỏe ở cơ sở y tế cấp huyện để lập hồ sơ nhận con nuôi, nhất là trong trường hợp nhận trẻ em là họ hàng làm con nuôi, điều này đã dẫn tới hậu quả người dân mang trẻ em về nuôi dưỡng, coi nhau như cha, mẹ con mà không tiến hành đăng ký tại UBND phường.

2. Về điều kiện của người nhận con nuôi

Tại điểm c, khoản 1, Điều 14 Luật Nuôi con nuôi quy định: “*người nhận con nuôi phải có điều kiện về sức khỏe, kinh tế, chỗ ở bảo đảm việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nuôi*”. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành chưa quy định cụ thể như thế nào là có điều kiện về kinh tế (có việc làm, có thu nhập ở mức nhất định...) Vì vậy, việc áp dụng quy định này trong việc xác định điều kiện của người nhận con nuôi trong thực tế đôi khi còn khó khăn.

Theo quy định của Luật Nuôi con nuôi và pháp luật có liên quan, cụ thể là Bộ luật Dân sự, những trường hợp trẻ em có cha mẹ đẻ đồng ý cho làm con nuôi thì dân tộc của con nuôi không được thay đổi theo dân tộc của cha mẹ nuôi mà vẫn giữ nguyên dân tộc ban đầu (được xác định dân tộc theo dân tộc của cha đẻ, mẹ đẻ) trong khi phần khai về cha, mẹ trong Giấy khai sinh đã được thay đổi. Điều này có thể dẫn đến sự hiểu lầm, nhầm lẫn trong giấy tờ, hồ sơ của cá nhân

sau này; mặt khác cũng có thể gây ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý mặc cảm cho con nuôi.

3. Nguyên nhân

Trình độ nhận thức của người dân (nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số) về quy định của Luật Nuôi con nuôi còn hạn chế nên không thực hiện đúng, đầy đủ thủ tục đăng ký nuôi con nuôi.

Kinh phí cho việc quản lý nhà nước về nuôi con nuôi mới chỉ đảm bảo được một phần so với yêu cầu công việc. Do đó, việc phổ biến các quy định của Luật Nuôi con nuôi và các văn bản có liên quan còn nhiều hạn chế, do đó nhận thức của người dân về vấn đề này cũng chưa thực sự đầy đủ.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để đảm bảo cho công tác thi hành pháp luật về nuôi con nuôi đạt hiệu quả cao, UBND phường Đắk Bla xin kiến nghị, đề xuất một số nội dung như sau:

- Cần tăng cường hơn nữa công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp luật về nuôi con nuôi, từ đó hướng đến mục tiêu bảo vệ, chăm sóc trẻ em.
- Tham gia giám sát việc đăng ký nuôi con nuôi và điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con nuôi đảm bảo quyền lợi của con nuôi.
- Cấp trên tăng cường mở các lớp tập huấn và hướng dẫn kỹ năng, nghiệp vụ công tác giải quyết việc nuôi con nuôi cho cán bộ trực tiếp giải quyết việc nuôi con nuôi.

Trên đây là báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Luật Nuôi Con nuôi trên địa bàn phường Đắk Bla./.

Nơi nhận:

- Như trên (báo cáo);
- TT Đảng ủy; TT HĐND phường;
- BTT UBMTTQ Việt Nam phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- CVP, PCVP HĐND-UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Lưu: VT-UB(Hùng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Văn Trí